

Yêu người yêu mình thì dß ; kßt thân, làm bßn vßi người giàu sang quý n thì ai cũng mußn, nhßng lui tßi, thăm hßi nhßng kßng nghèo hèn, đßng vß phía hß và bßnh vßc giúp đß hß là nhßng kß bß c hißp, chà đßp thì không phßi là chuyßn dß dàng.

(Trßc khi đßc bài suy nißm đßi đây, xin đßc các đßn Phúc Âm thánh Luca 5: 29-32 và Luca 7: 36-47)

Yêu người yêu mình thì dß ; kßt thân, làm bßn vßi người giàu sang quý n thì ai cũng mußn, nhßng lui tßi, thăm hßi nhßng kßng nghèo hèn, đßng vß phía hß và bßnh vßc giúp đß hß là nhßng kß bß c hißp, chà đßp thì không phßi là chuyßn dß dàng. Hôm nay khi lái xe tß xa lß qußo vào mßt con đßng lßn cßa thành phß đß vß nhà, tôi thßy mßt ngßi đàn ông đßng chß bên góc đèn xanh đèn đß, tay cßm mßt tßm bßng carton đß cao lên ngang đßu cho mßi ngßi thßy, trên đó có ba dòng chß : Homeless. Jobless. Godbless (Vô gia cß, Vô nghß nghißp, Chúa chúc phúc). Đßc ba hàng chß, phßi thú nhßn, lòng tôi cßm đßng sao xuyßn khá nhißu. Trên đßng tß đó lái xe vß nhà trí tôi lßi mißn man nhß tßi bài phúc âm “Ngßi đàn bà tßi lßi đßc Chúa tha thß” mà thánh Luca đã kß lßi. Hoa Kß là nßc mà ngßi dân đßc nói là có đß thß tßi lßi, có mßt nßn văn hóa đa dißn và phßc tßp mà có vß Hßng Y cßa Vißt Nam thßng hay nói là văn hóa sß chßt. Vßy mà ngßi dân nghèo khó, cùng cßc, sßng lang thang trên hè phß, không công ăn vißc làm lßi thßm nhußn mßt nißm tin vào Thiên Chúa khá xßu đßm nhß ngßi đàn ông đßng đßu đßng cßu xin lòng thßng xót cßa mßi ngßi. Chúa thßng nhßng kßng nghèo khß và bßnh vßc giúp đß hß. Chúa chúc phúc cho hß và cho nhßng ngßi giúp đß che chß hß. Câu chuyßn chúa Giêsu đß tißc vßi nhßng ngßi tßi lßi, tha thß cho hß đßc kß lßi trong phúc âm thß thánh Luca (Luca 7: 36-47) đã nói lên loßi tình yêu đích thßc và lòng khoan dung tha thß mà Chúa mußn mßi ngßi chúng ta phßi có, nhßt là nhßng vß lãnh đß o tôn giáo.



CÂU CHUYßN NGß I ĐÀN BÀ Tß I Lß I

(Luca 7: 36-47)

Hòa Giã i Và Đ i Tho i (Bài h c cho nh ng v l i nh đ o tôn giáo)

Tác Giả: Bác sĩ Nguyễn Tiến C nh, M.D.

Chúa Nhật, 20 Tháng 6 Năm 2010 09:22

Xuyên suốt chi u dài di n bi n c a Tân c, ta th y Chúa Giêsu th ng giao d ch, ng i ăn v i nh ng k t i i và nghèo hèn r i dùng các c h i đó đ truy n d y cho các đ t c a ngài nh ng bài h c h u ích v tình đ ng môn, đ ng nghi p và s thánh đ c.

Chúa Giêsu đã làm nhi u vi c và nhi u l n nh v y. Chúa th ng lui t i, b n bè v i nh ng k hèn h , ăn u ng v i h và th ng n i sùng v i nh ng k ch ng đ i ngài, đ c bi t nh ng v l i nh đ o tôn giáo vào th i c a Chúa. M i khi th y Chúa giao du v i nh ng k t i i thì h th ng xi xào t v ch e bai bài xích. “Ông y l i đ n ăn ti c ở nhà m t k t i i” ho c “Hãy nhìn kìa, ông ta ng i ăn u ng, la cà v i nh ng k thu thu và đ i đ i m”.(Luca 5: 29-32).

nh ng n i mà ng i đ i coi nh ng ng i đó là k t i i, nh ng k vô gia c , s ng ngoài l xã h i, b ng i đ i ghét b , ru ng r y và xua đ i thì Chúa Giêsu l i coi h là nh ng con ng i v i đ y đ nhân v , nhân ph m và t do nh ng ph i s ng co rút trong bóng t i, v th ng xuyên b chìm đ m trong th t b i. H c g ng v n lên, b c vào m t cu c s ng t t đ p h n mà không đ c; h c công c i đ i ho c thoát ly kh i cu c đ i đ y b t h nh, luôn luôn b đàn áp, chèn ép và đ y đ y b t công v i muôn v n gian nan kh n kh nh ng v n không đ c to i nguy n.

H u nh trong m i b a ti c, Chúa Giêsu luôn luôn bi u l m t cách rõ ràng là Chúa mu n hòa gi i, tha th cho nh ng k t i i. Chúng ta th đ c l i nh ng câu chuy n v ông Zacchaeus, ông Levi và ng i đàn bà l y tóc và n c m t đ r a chân chúa Giêsu, câu chuy n các môn đ hoang mang chán n n đang lê b c trên đ ng Emmaus, v ông Phêrô bên b h Tiberia. Ngay c t i b a ti c ly cu i cùng là m t bi n c r t quan tr ng và thân thi t nh t mà Chúa cũng chia s v i nh ng k “t i i”. Trên bàn ti c ta th y có c Judas là k ph n b i Chúa, Phêrô là k s ch i Chúa 3 l n và nh ng môn đ t i d l i hay gây g . S hi u bi t v phép Thánh Th c a chính Giáo H i s khai cũng đã đ t n n t ng trên căn b n c a m t h i c nguy hi m v tình đ ng đ i trong bàn ti c c a Chúa Giêsu.

ÂM VANG C A B A TI C CÓ NG I ĐÀN BÀ T I L I:

“Đ C THA TH NH U THÌ YÊU TH NG NH U”.

Câu chuy n Chúa Giêsu tha t i cho ng i đàn bà t i i đ c nói đ n trong Phúc Âm th thánh Luca (Luca 7: 36-50) và ng i Pharisiêu đã hoài nghi Chúa không ph i là ngôn s khi m i Chúa

đ n d t c t i nhà ông là m t ch ng minh r t rõ nét. Ng i Pharisiêu s ng quá nghiêm kh c chính tr c thì l i đ c Chúa tha th ít, đ a t i h u qu ông ta ít có c m nh n yêu th ng Chúa. Trái l i, ng i đàn bà t i l i đã bi u l ni m tin th c s c a bà n i Chúa khi bà tìm ki m s tha th c a Chúa vì bà là k t i l i. Do đó bà càng đ c tha th nhi u thì bà càng bi u l tình yêu th ng Chúa n ng nhi t nhi u h n. Toàn th câu chuy n này cho chúng ta m t bài h c r t đáng ghi nh v t ng quan gi a Yêu Th ng và Tha Th .

T i sao ng i đàn bà vô danh t i u t t này l i đ n v i Chúa Giêsu và x c d u th m lên Chúa b t k nh ng cái nhìn khinh b và l i qua t i ng l i đ ngh c a m i ng i? Xin th a hành đ ng c a bà đ c khuy n khích và thôi thúc vì m t đ i u duy nh t là Yêu Th ng và Tha Th . Bà yêu m n Chúa Giêsu nhi u và bi t n ngai nhi u vì ngai đã tha th cho bà là k có nhi u t i l i. Bà đã làm đ i u mà m t ng i Do Thái không bao gi làm m t cách công khai tr c công chúng: Bà đ d u th m quý trên Chúa; bà khóc lóc, r ù tóc ra và lau chân Chúa b ng tóc cùng v i n c m t c a bà. Bà đã làm đ i u mà ch có Tình Yêu m i có th làm đ c: Bà đã l y v t quý giá nh t c a bà đem dâng t t c cho Chúa. Tình Yêu c a bà không so đo tính toán nh ng tràn ng p và n ng nàn vô biên...

Riêng Chúa, Chúa đã đánh giá hành đ ng c a bà đã làm cho Chúa (Luca 7:44-46). Ch đích c a câu chuy n này không ph i là t cáo hay chê trách ông Simon đã không làm đ i u mà đáng l ông ph i làm. Nh ng Chúa mu n ông Simon nhìn ng i đàn bà này là k t i l i và c t nghĩa hành đ ng c a bà ta m t cách chính xác. N u ông Simon v n không th phân bi t rõ ràng đ c nh ng đ i u mà ông trông th y thì Chúa s khuyên d y ông nhìn rõ s vi c nh Chúa đã nhìn. Đó là ng i đàn bà vì đã đ c tha th nhi u nên gi đây bà ta bi u l tình yêu th ng Chúa nhi u. (c. 47-48).

Ng i đàn bà này không ph i đ c tha th vì bà bi u l tình yêu n ng nàn c a bà, mà đúng ra nh ng hành đ ng yêu th ng c a bà xu t phát do c m nh n bà đ c tha th . Câu 47 trong đo n phúc âm này đã đ c tóm g n m t cách tuy t đ i u: “ T i l i c a ng i đàn bà đã đ c tha th , do đó bà ta đã bi u l tình yêu th ng Chúa th t nhi u”.

Tình yêu c a ng i đàn bà chính là h u qu c a vi c bà đ c tha th . Đây cũng chính là ý nghĩa c a ng ngôn mà chúng ta ph i hi u trong đo n Tin M ng thánh Luca 7: 41-43).

TÌNH YÊU BAO PH M I T I L I

Tĩnh yĩu cĩ a chĩng ta đĩ i vĩ i Chĩuĩa cĩ thĩ c sĩ trĩn ngĩ p vĩ biĩn nhĩ cĩ a ngĩĩ i đĩn bĩ tĩ i lĩ i khĩng hay cũng chĩ lĩ chi ly tĩnh toĩn? Chĩuĩa Giĩsu đĩ xĩc quyĩ t rĩ rĩng lĩ tĩnh yĩu lĩ n lao lĩ do lĩng mĩnh đĩĩ c thĩnh tĩ y vĩ tha thĩ. “Tĩnh yĩu bao phĩ mĩ i tĩ i lĩ i” (1Phero 4:8), “bĩ i vĩ Tĩnh Yĩu lĩ Thiĩn Chĩuĩa” (1Ga 4:7). Ngĩĩĩ i đĩn bĩ u lĩ tĩnh yĩu vĩ biĩn cĩ a mĩnh đĩ i vĩ i Chĩuĩa lĩ bĩ ng chĩ ng cho thĩ y bĩ ta cĩ m nhĩ n đĩĩ c Chĩuĩa đĩ ban cho bĩ ta nhĩ u đĩ c ĩn.

Thĩi đĩ tĩĩ ng phĩ n rĩ nĩt giĩ a ĩng Simon vĩ ngĩĩ i đĩn bĩ tĩ i lĩ i lĩ hoĩ c chĩ p nhĩ n hoĩ c tĩ chĩ i lĩng thĩĩ ng xĩt khoĩn dung cĩ a Chĩuĩa. Ĩng Simon tĩ coi mĩnh lĩ mĩ t ngĩĩ i Phĩrisĩu liĩm chĩnh nĩn khĩng cĩ m thĩ y nhĩ cĩ u cĩ n phĩ i cĩ lĩng thĩĩ ng xĩt vĩ khoĩn dung tha thĩ cĩ a Chĩuĩa. Sĩ tĩ tin cĩ a ĩng khiĩ n ĩng cĩ m thĩ y ĩng khĩng cĩ n thĩĩ t đĩ n hĩ ng ĩn cĩ a Chĩuĩa.

Ngĩĩĩ i đĩn bĩ tĩ i lĩ i, trĩi lĩ i, đĩ lĩm sĩng tĩ mĩ u mĩ c cĩ a mĩ t ngĩĩ i bĩĩ t đĩp ĩ ng lĩ i tĩnh thĩĩ ng cĩ a Chĩuĩa Giĩsu đĩng lĩc vĩ chĩnh xĩc, cĩ a mĩ t ngĩĩ i mĩ hĩnh đĩ ng hĩ bĩ u lĩ chĩnh bĩ n thĩn hĩ. Mĩ u chĩĩ t cĩ a vĩ n đĩ trĩng cĩu chuyĩn nĩy đĩĩ c đĩĩ ra khĩng phĩ i chĩ cho ĩng Simon, nhĩ ng cho mĩ i mĩ t ngĩĩ i chĩng ta: “ĩnh/chĩ hay ĩng/bĩ vĩ cĩc bĩ n cĩ nhĩ n ra đĩĩ c ngĩĩ i đĩn bĩ nĩy lĩ thĩ nĩo khĩng?” Nĩ u khĩng nhĩ n ra đĩĩ c bĩ ta vĩ nhĩ ng hĩnh đĩ ng cĩ a bĩ mĩ t cĩch chĩnh xĩc thĩ cũng khĩng thĩ cĩ m nhĩ n ra đĩĩ c Chĩuĩa Giĩsu vĩ cĩn tĩnh đĩ c thĩ cĩ a ngĩi mĩ t cĩch xĩc thĩ c.

Cĩu chuyĩn nĩy mĩ đĩ u vĩ kĩĩ t thĩc mĩ t cĩch đĩ n giĩ n vĩ rĩ rĩng. Tuy nhĩn vĩ n cĩn hy vĩ ng lĩ ĩng Simon cĩ thĩ thay đĩ i thĩi đĩ, cĩ m nhĩ n vĩ sĩ hiĩ u bĩĩ t cũng nhĩ vĩĩ n kiĩ n cĩ a ĩng vĩ lĩng khoĩn dung tha thĩ cĩ a Chĩuĩa. Cĩn chĩng ta thĩ sĩo?

HÒA GIĨ I VÀ ĐỄI THOỄI

Cĩu chuyĩn phĩc ĩn nĩy buĩ c chĩng ta phĩ i suy niĩm vĩ bĩ tĩch hĩi giĩ i vĩ bĩ n phĩ n tha thĩ trĩng truyĩn thĩ ng Kitĩu giĩo. Hiĩ n nĩy cĩ mĩ t sĩ hiĩ u lĩ m khĩ sĩu rĩ ng lĩ trĩng bĩĩ t cĩ mĩ t cuĩ c xĩng đĩĩ t nĩo thĩ ngĩĩ i Kitĩu giĩo phĩ i lĩ ngĩĩ i đĩ ng ra hĩi giĩ i đĩ trĩnh tĩnh trĩ ng thiĩn vĩ bĩn nĩy hay bĩn kĩa. Đĩ u nĩy đĩ bĩĩ n phĩp hĩi giĩ i thĩnh mĩ t nguyĩn tĩ c cĩ tĩnh tuyĩĩ t đĩ i cĩ n phĩ i đĩĩ c ĩp đĩ ng trĩng mĩ i cuĩ c xĩng đĩĩ t ?

Trĩng mĩ t sĩ trĩĩ ng hĩ p, cĩ thĩ phe nĩy đĩng, phe kĩa sĩi, mĩ t phe bĩ coi lĩ bĩĩ t cĩng, bĩ ĩp bĩ c chĩn ĩp, khĩng cĩng bĩ ng vĩ phe kĩa lĩ phe ĩĩ c hiĩ p vĩ chĩ đĩ p cĩng lĩ. Lĩ ngĩĩ i Kitĩu hĩ u, chĩng ta khĩng bao giĩ đĩĩ c đĩ ng ra gĩ i lĩ hĩi giĩ i giĩ a thiĩ n vĩ ĩc, giĩ a cĩng lĩ vĩ bĩĩ t

công. Chúng ta ph i tránh xa s ác, b t công và t i i.

Th đ n, đ ng th trung l p (neutrality) không ph i là luôn luôn có th , nh tr ng h p x y ra xung đ t do b t công và áp b c thì th trung l p nh t đ nh không th ch p nh n đ c và hoàn toàn b t kh thi. B i l n u chúng ta không đ ng v phía b áp b c thì chúng ta đ ng nhiên s đ ng v phía k m nh, k đàn áp và phi công lý. Trong nh ng tr ng h p nh v y, “Yêu c u c hai phía ng i l i v i nhau” đ đ i tho i và gi i quy t v n đ thì k t thúc s có l i cho phía đàn áp, b i l nó s cho phép gi nguyên tình tr ng nh cũ; đ c tính th c c a cu c xung đ t s b kh a l p, che đ u m t và khi n phía b áp b c và chèn ép ph i câm mi ng và tr nên th đ ng. Lúc đó cu c hòa gi i ch là gi t o và b t công, không có công b ng và công lý. S b t công s v n t p t c và m i ng i s có c m t ng r ng b t công hay công lý ch ng là cái quái gì c , b i vì xung đ t và căng th ng gi a hai phe đã gi m b t r i.

Đ i tho i ph i có công b ng và công lý và ph i có ng i nói k nghe, không ph i là đ c tho i, không ph i ch có m t phía là k m nh luôn luôn áp đ t, bu c phía b áp b c ph i l ng nghe và ch p nh n. Đ i tho i nh v y ch là nh ng m t đ m dân. M t l a b p tr ng tr n và công khai gi a ban ngày mà không ng ng. V Tòa Khâm s , Thái Hà, Đ ng Chiêm, Tam Tòa....và b t c cu c đòi h i công lý nào c a các tôn giáo hay công giáo, c a dân oan v.v....t t c th y đ u r i vào tình tr ng nh v y mà thôi.

Th ba, m t quan ni m n a cho r ng ng i Kitô h u ph i luôn luôn tìm th trung dung, đ ng gi a (middle way)[1] trong m i cu c xung đ t. H là nh ng k s ho c ng i tranh ch p hay đ i đ u, dù c trong tr ng h p b t b o đ ng thì th ng th ng đ có khuynh h ng là tìm s thay đ i. S th n tr ng này c a h đ c n p đ i s bi quan v t ng lai. Thái đ này ch ng t h thi u đ c C y t c Hy V ng đích th c c a ng i Kitô h u. Nh ng ng i này th ng dùng cái u t c a Kitô giáo trong vi c hòa gi i đ bi n minh cho s tr n ch y c a h tr c nh ng th c t phũ phàng v b t công và xung đ t tranh ch p.

L M Đ NG TÌNH Đ C: THA TH VÀ TR NG PH T

V n đ này đ c đ c p đ n trong lúc này qu là h p th i và đúng lúc, lúc mà tình tr ng đ i n n, hay còn g i là “đ ch” l m đ ng tình đ c đang đ c kh i đ ng l i làm rung chuy n m t cách sâu r ng toàn th Giáo H i. T t c th gi i đã nghe bi t v nh ng t i l i th i tha và nh ng y u đ u i cùng khuy t đ i m c a hàng giáo sĩ lãnh đ o trong nh ng năm tháng á quá kh . Chúng tôi xin nêu ra đây m t ph n c a b c th m c v tuy t đ i u c a đ c T ng Giám M c Mark Coleridge thu c giáo ph n Canberra và Goulburn á Úc Châu vi t trong mùa Hi n Linh 2010 nói

v i n n i m d ng tình d c tr em trong Giáo H i Công Giáo d i đ u đ : “Nh n Di n, Bi t Ti ng / Seeing the Faces, Hearing the Voices”[2]:

.....

“M t y u t khác n a là n n văn hóa tha th c a Giáo H i Công Giáo có khuynh h ng nhìn s v t d i hình th c T i L i và Tha Th ch không ph i d i d ng T i Ác và Hình Ph t. Nh ng trong tr ng h p các giáo sĩ i m d ng tình d c tr em hi n nay, chúng ta đang ph i d i d ng đ u v i T i Ác và Hình Ph t, và Giáo H i đang ph i ph n đ u đ tìm cho ra gi i pháp h i t gi a m t bên là T i L i và Tha Th , m t bên là T i Ác và Hình Ph t.

“Th c v y, T i L i thì c n ph i d i c tha th , nh ng T i Ác cũng c n ph i tr ng tr . Khoan dung tha th và công lý ph i d i c bàn cãi cho đ n t n cùng, cho đ n khi nào tìm ra đ i c m t đi m h i t . Đi u này liên quan t i r t nhi u v n n n i n r ng h n là làm sao đ i Giáo h i nhìn ra đ i c s t ng giao c a mình v i xã h i bên ngoài m t cách bao quát h n. Chúng ta đang s ng “ trong th gi i, ch không ph i đ ng ngoài th gi i”. V y thì câu nói này có ý nghĩa gì trong tình tr ng này và ngay bây gi ? Ngoài ra còn m t câu h i i n n a là s t ng quan gi a phán xét c a Chúa và c a loài ng i. Giáo H i thì nh n m nh r ng vi c phán xét là vi c c a Chúa, không ph i vi c c a loài ng i.

“Tuy nhiên, làm sao chúng ta có th thích h p đ i c v i nh ng đòi h i c a phán xét c a ng i đ i khi mà chúng ta đang ph i s ng trong cái lý lu n v t i ác và hình ph t c a h ? Chúng ta hi n nay đã quá ch m tr và kh kho ng, đôi khi l i có t i là c tình l n i o trong cách tr l i h u đáp ng nh ng v n n n c a các đòi h i đó”.

Nh ng sai ph m v i ph ng cách hòa gi i đó không đ n thu n là v n đ i hi u i m, mà chính th c là do thi u tình yêu đích th c và s c m thông đ i v i nh ng k đau kh ho c v i chính nh ng n n nh n, ho c do thi u nh n th c và hi u bi t v b n ch t c a nh ng đi u th c s x y ra gi a nh ng xung đ t tr m tr ng y. Theo đ i o v ng Trung L p, Trung Dung hay Đ ng Gi a trong m i xung đ t thì cu i cùng cũng ch là đ ng v i phía c a nh ng k m nh, k chuyên áp b c mà thôi. Đó không ph i là Hòa Gi i và Tha Th mà Chúa Giêsu đã truy n d y cho chúng ta trong su t cu c đ i s v c a Ngài.

K T LU N:

Trong cuộc xung đột giữa những người Pharisiêu và những kẻ gọi là “tội lỗi”, Chúa Giêsu luôn luôn đứng về phía những kẻ tội lỗi, dĩ dĩm và những người thu thuế, những kẻ cô thế, chèn ép. Những người Pharisiêu là những kẻ kiêu căng, giữ hình nhân đức và những kẻ quy n th. Trong những xung đột giữa người giàu và người nghèo, Chúa cũng luôn luôn đứng về phía người nghèo. Chúa đã kết án những người Pharisiêu và những người giàu có một cách rõ ràng và không khoan nhượng. Người tha th cho những kẻ tội lỗi và chúc phúc cho những kẻ khó nghèo. Chúa Giêsu không hề có ý định nh cam kết với những quy n hay chính quy n để cầu mong có được một số bình an giữa tội và cách hòa giải và hi p nh t. Sự hòa giải, bình an và tha th mà Thiên Chúa muốn phải được đặt trên căn bản của Sự Th t, Công Lý và Tình Yêu Th t chân chính, không ng y tội, không giải d i.

Fleming Island , Florida

ngày 16 tháng 6 năm 2010

[1] Th TRUNG DUNG hay còn gọi là Đ NG GI A, th c s ch là cái th BA PH I, bên nào cũng đúng, bên nào cũng sai. Kết cuộc ch ng gi i quy t đ c gì c mà ch dùng nó nh cái thun đ che ch cho chính b n thân mình, đ ch y tr n trách nhi m. Th là phe c a k m nh, c a b o quy n s th ng.

[2] “Another factor was the Catholic Church’s culture of forgiveness which tends to view things in terms of sin and forgiveness rather than crime and punishment. But in the case of clerical abuse of the young, we are dealing with crime, and the Church has struggled to find the point of convergence between sin and forgiveness on the one hand and crime and punishment on the other.

“True, sin must be forgiven, but so too must crime be punished. Both mercy and justice must run their course, and so do in a way that converges. This relates to larger questions of how the Church sees her relationship with society more generally. We are “in the world but not of it”: but what precisely does that mean in the here and now? There is also the large question of the relationship between divine and human judgment. The Church insists that it is to God, not to human beings, that final judgment belongs.

“Yet how does that fit with the need for human judgment when we move within the logic of crime and punishment? We have been slow and clumsy, even at times culpable, in shaping our answer to such questions”.